



**SỔ TAY SỰ THỰC HÀNH**  
**TỐT NHẤT ĐỂ PHỔ BIẾN THÔNG TIN**

**-609781- EPP-1-2019-1-IT-EPPKA2-CBHE-SP-**

**Xu hướng giám sát trong Dự án về việc làm cho sinh viên  
Việt Nam sau khi tốt nghiệp MOTIVE**



Co-funded by the  
Erasmus+ Programme  
of the European Union

## MỤC LỤC

1. Mục đích của sổ tay .....	2
2. Mục tiêu của dự án.....	2
3. Các hành động cụ thể cần thực hiện .....	4
4. Những khuyến nghị rút ra từ chính các kinh nghiệm thực tế .....	9

*Dự án này được được tài trợ với sự giúp đỡ của Ủy ban Châu Âu. Ấn phẩm này chỉ phản ánh những quan điểm của các tác giả và Ủy ban không chịu trách nhiệm về việc sử dụng thông tin có trong đó.*

## 1. Mục đích của sổ tay

Sổ tay các phương pháp hay nhất để phổ biến kiến thức nhằm mục đích đảm bảo những thông tin được chia sẻ đến các đối tượng thích hợp một cách kịp thời và bằng các phương tiện hiệu quả nhất, thông qua việc cung cấp tất cả những hành động phổ biến và truyền thông chính thức, có thể được thực hiện trong khuôn khổ dự án.

Nó cung cấp sự hướng dẫn cho các đối tác dự án để đạt được những mục tiêu đã đưa ra, cụ thể là nâng cao tỷ lệ tham gia của các đối tác có liên quan ở trong nước vào các hoạt động của dự án cũng như thu hút sự quan tâm của các chuyên gia quốc tế.

Nó mô tả các hoạt động phổ biến sẽ được thực hiện bởi từng đối tác và các công cụ sẽ được sử dụng để tối đa hóa tác động của dự án.

Nó nêu bật một số khuyến nghị chính được xây dựng dựa trên kinh nghiệm đa dạng, thực tế mà các đối tác thu được, đặc biệt là với các dự án phổ biến thành công. Phụ lục nêu chi tiết các kinh nghiệm thực tiễn được tóm tắt trong cuốn sổ tay.

Cuốn sổ tay này được thiết kế như một tài liệu bền vững để Trung tâm Theo dõi Sinh viên Tốt nghiệp Quốc gia Việt Nam sử dụng nhằm phổ biến các hoạt động của Trung tâm tới các đối tác mới không chỉ trong thời gian dự án hoạt động mà còn sau đó.

## 2. Mục tiêu của dự án

Năm mục tiêu phổ biến chính được dự án đưa ra:

- Tỷ lệ cao nhất có thể tham gia vào khảo sát theo dõi sinh viên tốt nghiệp WP3

**Chỉ số tiêu chuẩn:** Ít nhất 50% sinh viên tốt nghiệp được phỏng vấn.

- Số lượng hội thảo và hội nghị WP4 nhiều nhất có thể tham dự

**Chỉ số tiêu chuẩn:** 2 hội thảo và 2 hội nghị được tổ chức

- Tỷ lệ cao nhất có thể đăng ký của sinh viên mới ở nền tảng web của hiệp hội

**Chỉ số tiêu chuẩn:** 12.000 hồ sơ của sinh viên từ 9 trường đại học đã đăng ký

- Số lượng các đối tác liên quan nhiều nhất có thể tham gia vào việc tạo mạng lưới WP6

**Chỉ số tiêu chuẩn:** 15 bên liên quan tham gia

- Số lượng bài báo về công việc nhiều nhất có thể được xuất bản trên cổng thông tin theo dõi sinh viên tốt nghiệp của Trung tâm Quốc gia

**Chỉ số tiêu chuẩn:** 9 bài báo công việc được xuất bản

Để đạt được những mục tiêu này, bên tổ chức dự án nên tổng hợp các phương pháp, nguồn lực sẵn có và tận dụng kiến thức chuyên môn thu được từ các đối tác, nhằm:

- Thông báo cho các bên liên quan về lợi ích có thể mong đợi và tiến độ của dự án;
- Tích cực thu hút các bên liên quan và khuyến khích sự tương tác của họ;
- Thiết lập và duy trì các cơ chế giao tiếp hiệu quả và kịp thời.

Quá trình phổ biến thông tin có thể được tóm tắt thông qua các khái niệm chính trong phần mô tả bên dưới.

### **Phần 1: Các khái niệm chính của quá trình phổ biến.**

a. **Sự phổ biến:** là một quá trình có kế hoạch nhằm cung cấp thông tin về kết quả của các chương trình và sáng kiến chính. Sự phổ biến xảy ra khi kết quả của các chương trình và sáng kiến có sẵn. Về phương diện của Chương trình Erasmus +, điều này liên quan đến việc truyền bá thông tin về những thành công và kết quả của dự án càng nhiều càng tốt. Việc làm cho mọi người biết về dự án sẽ tác động đến các tổ chức khác trong tương lai và sẽ góp phần nâng cao hồ sơ của tổ chức thực hiện dự án. Để phổ biến hiệu quả các kết quả, một quy trình thích hợp ngay từ khi bắt đầu dự án cần được thiết kế. Điều này sẽ bao gồm các câu hỏi và chủ đề như tại sao cần phổ biến, phổ biến cái gì, như thế nào, khi nào, cho ai và nơi phổ biến kết quả sẽ diễn ra ở đâu, cả trong và sau thời gian tài trợ.

b. **Sự khai thác:** một mặt là quy trình có kế hoạch để chuyển giao các kết quả thành công của các chương trình và sáng kiến cho những người ra quyết định phù hợp ở hệ thống địa phương, khu vực và / hoặc quốc gia được quản lý. Mặt khác, đây là một quy trình được lên kế hoạch để thuyết phục người dùng cuối chấp nhận và / hoặc áp dụng các kết quả của sáng kiến. Đối với Erasmus +, điều này có nghĩa là tối đa hóa tiềm năng của các hoạt động được tài trợ, để các kết quả được sử dụng ngay cả khi kết thúc dự án. Kết quả nên được điều chỉnh và phát triển cho phù

hợp với nhu cầu của sự kiện, chương trình khác; chuyển giao đến các khu vực mới; duy trì sau khi thời gian tài trợ kết thúc; hoặc được sử dụng để tác động đến chính sách và thực tiễn trong tương lai.

c. **Sự xác thực:** một thuật ngữ kết hợp cả phổ biến và khai thác, nhằm mục đích làm cho kết quả / sản phẩm của dự án trở nên có giá trị hơn đối với mọi người. Nó có nghĩa là làm cho các tổ chức, chương trình khác sử dụng sản phẩm, kết quả của dự án. Xác thực giá trị là tổng hợp của cả hoạt động phổ biến và khai thác. Mục tiêu tổng thể của các hoạt động này là thúc đẩy, nỗ lực không ngừng truyền bá và cải thiện việc sử dụng dự án cũng như nội dung của các kết quả; khuyến khích các cá nhân và tổ chức khác nhau sử dụng chúng. Việc xác thực không chỉ liên quan đến sự kiểm tra và phổ biến kết quả của các dự án sáng tạo nhất, mà còn là việc khai thác các kết quả này và phát triển chúng trong những bối cảnh và môi trường mới. Nó bao gồm việc áp dụng bền vững các kết quả này theo thời gian trong các hệ thống chính thức và không chính thức, trong thực tiễn của các tổ chức cũng như trong các mục tiêu học tập của từng cá nhân.

d. **Sự bền vững:** là khả năng của dự án để tiếp tục tồn tại và hoạt động ngay cả khi kết thúc. Kết quả của dự án được sử dụng và khai thác liên tục. Tính bền vững của kết quả bao hàm việc sử dụng và khai thác kết quả trong dài hạn. Một dự án có thể được coi là bền vững nếu kết quả của nó tiếp tục được sử dụng sau khi kết thúc tài trợ của các nhà tài trợ. Tính bền vững của các kết quả dự án có thể sẽ khó lường trước và khó mô tả: các kết quả có thể hữu hình (tức là tạo ra biểu mẫu công nghệ thông tin, gửi báo cáo) nhưng cũng vô hình (tức là chuyển giao kiến thức, xây dựng năng lực và tạo mạng lưới kết nối). Trong mỗi dự án, một số kết quả có thể được duy trì, trong khi những kết quả khác có thể không cần thiết để duy trì.

### 3. Các hành động cụ thể cần thực hiện

Để đạt được năm mục tiêu phổ biến đã được đề cập ở phần trước, tất cả các đối tác của dự án nên điều chỉnh hành động của họ bắt đầu từ các câu hỏi chính được tóm tắt trong phần bên dưới:

#### **Phần 2: Các câu hỏi cần được trả lời cho sự phổ biến hiệu quả.**

- Các nhu cầu cần được giải quyết (dự kiến tác động như thế nào?)

- Kết quả dự kiến của dự án (phổ biến có lợi ích gì?)
- Các nhóm mục tiêu cho hoạt động phổ biến (đối tượng tiếp nhận là ai?)
- Các loại hoạt động có thể phổ biến (phổ biến cái gì?)
- Các kênh truyền thông thích hợp nhất (phổ biến thông tin bằng cách nào?)
- Lịch phổ biến hiệu quả nhất (khi nào thực hiện?)
- Nguồn nhân lực và tài chính hiện có (ở mức độ nào?)

➤ **Tỷ lệ cao nhất có thể tham gia vào khảo sát theo dõi sinh viên tốt nghiệp WP3.**

**Sự tác động:**

Cung cấp bằng chứng, tài liệu về tình hình sinh viên tốt nghiệp trên thị trường lao động Việt Nam để theo dõi hiệu quả bên ngoài của việc cung cấp giáo dục, điều chỉnh tỷ lệ nhập học và thực hiện cải cách chính sách, biên soạn lại chương trình giảng dạy để phù hợp với nhu cầu của người lao động.

Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông và gia đình của họ sẽ có một tài liệu - một công cụ hướng dẫn cho sự lựa chọn tốt hơn trên con đường đại học.

**Lợi ích:**

Đóng góp vào sự cải thiện việc cung cấp chương trình giảng dạy cho các sinh viên trực thuộc các trường đại học.

**Mục tiêu:**

Số lượng sinh viên tốt nghiệp đạt theo yêu cầu của Bộ giáo dục.

**Các hoạt động và kênh truyền thông thông tin:**

Sự thúc đẩy cho cuộc khảo sát bắt đầu trên các trang web của trường đại học, trang web của dự án và trung tâm theo dõi sinh viên tốt nghiệp quốc gia; các cuộc họp nội bộ ở mỗi cấp cơ quan của Việt Nam để điều chỉnh những hành động phổ biến theo các nguồn lực sẵn có và các điều kiện thực tiễn tốt nhất ở địa phương; gửi thư trực tiếp và / hoặc liên hệ qua điện thoại với mạng lưới cựu sinh viên để giải thích những lợi ích liên quan đến việc tham gia khảo sát.

**Lịch làm việc:**

Một tháng trước khi bắt đầu khảo sát, với lời nhắc nhở cuối cùng trong khoảng thời gian thực hiện khảo sát để nâng cao tỷ lệ tham gia.

**Nguồn lực chính:**

Cán bộ đảm bảo chất lượng ở các trường đại học Việt Nam.

- **Số lượng hội thảo và hội nghị WP4 nhiều nhất có thể tham dự.**

**Sự tác động:**

Bộ GD & ĐT và các trường đại học Việt Nam sẽ được hưởng lợi từ các ý tưởng, đề xuất và khuyến nghị phát sinh từ đối thoại quốc tế nhằm tăng cường cải cách quản trị giáo dục đại học ở Việt Nam và tạo ra con đường mới cho những chính sách cải cách theo hướng thực tiễn tốt nhất của Châu Âu.

**Lợi ích:**

Khả năng ảnh hưởng đến việc quản lý ở các trường đại học thông qua việc đóng góp vào bài báo cáo về quản trị trường đại học và các chính sách chiến lược trong giáo dục đại học.

**Mục tiêu:**

Các nhà quản lý, giáo sư và nhà nghiên cứu ở Châu Âu và Việt Nam; Nghiên cứu sinh Việt Nam.

**Các hoạt động và kênh truyền thông thông tin:**

Quảng cáo sự kiện trên các trang web của trường đại học, trang web của dự án và trung tâm theo dõi sinh viên tốt nghiệp quốc gia; trưng bày biển quảng cáo và phát tờ rơi quảng cáo sự kiện tại các cơ sở xã hội; gửi thư trực tiếp và / hoặc liên hệ qua điện thoại với các nhóm đối tượng có liên quan để giải thích những lợi ích liên quan đến việc tham dự; thông cáo báo chí trước và sau sự kiện.

**Lịch làm việc:**

Ít nhất hai tháng trước các sự kiện, với lời nhắc trước một tháng và trước một tuần với mỗi sự kiện.

**Nguồn lực chính:**

Các nhà nghiên cứu và người liên hệ cho dự án ở Châu Âu và Việt Nam.

➤ **Tỷ lệ cao nhất có thể đăng ký của sinh viên mới ở nền tảng web của hiệp hội.**

**Sự tác động:**

Trường đại học thụ hưởng sẽ chia sẻ dữ liệu sinh viên tốt nghiệp của họ trong một kho lưu trữ duy nhất cho phép họ và Bộ GD & ĐT có thể đánh giá hiệu quả nguồn cung cấp giáo dục của họ một cách nội bộ và so sánh kết quả theo trình độ đại học, khoa, giảng viên và bằng cấp.

Sinh viên và sinh viên sắp tốt nghiệp sẽ có thể đăng tải và cập nhật liên tục lý lịch của họ ở định dạng Europass (phiên bản tiếng Anh và tiếng Việt) cũng như đăng ký thực tập và ứng tuyển công việc. Các công ty sẽ có thể tìm kiếm hồ sơ phù hợp nhất cho mục đích tuyển dụng, tải xuống các bản hồ sơ ứng viên và công bố thư mời thực tập và việc làm.

**Lợi ích:**

Đóng góp để cải thiện nguồn cung cấp học thuật ở các trường đại học trực thuộc; đạt được khả năng hiển thị cho các mục đích tuyển dụng; cung cầu lao động có trình độ phù hợp hơn.

**Mục tiêu:**

Sinh viên Việt Nam sắp tốt nghiệp; tốt nghiệp; các công ty quốc gia và quốc tế.

**Các hoạt động và kênh truyền thông thông tin:**

Tổ chức hội thảo phổ biến ở địa phương và hội nghị phổ biến toàn quốc; phân phối tài liệu quảng cáo tại cơ sở của các trường đại học và các công ty; các buổi hướng dẫn trực tiếp với sinh viên tại cơ sở văn phòng; thư mời sinh viên đăng ký trên nền tảng web.

**Lịch làm việc:**

Trong năm học cuối cùng của sinh viên; trong suốt thời gian hoạt động của dự án ở các công ty.

**Nguồn lực chính:**

Người liên hệ dự án; văn phòng hỗ trợ sinh viên; Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Hà Nội; các đối tác liên kết.



- **Số lượng các bên liên quan nhiều nhất có thể tham gia vào việc tạo mạng lưới WP6.**

**Sự tác động:**

Trung tâm quốc gia về theo dõi sinh viên tốt nghiệp sẽ cung cấp một khuôn mẫu cấu trúc về khả năng hiển thị cho sự nghiên cứu giáo dục đại học và các hoạt động theo dõi sinh viên tốt nghiệp; như một công cụ phổ biến cho các sự kiện ở trường đại học Việt Nam và những nghiên cứu sâu hơn.

**Lợi ích:**

Là thành viên trong trung tâm quốc gia để theo dõi sinh viên tốt nghiệp.

**Mục tiêu:**

Bất kỳ tổ chức hoặc cá nhân nào quan tâm đến việc theo dõi sinh viên tốt nghiệp.

**Các hoạt động và kênh truyền thông thông tin:**

Quảng bá việc thành lập của tổ chức trên các trang web của trường đại học và trang web của dự án; trình chiếu, lan truyền video về dự án; tổ chức hội thảo phổ biến ở địa phương và hội nghị phổ biến toàn quốc; thông cáo báo chí thông báo về việc thành lập tổ chức.

**Lịch làm việc:**

Trong suốt thời gian hoạt động của dự án.

**Nguồn lực chính:**

Bộ GD & ĐT, các nhà nghiên cứu ở Châu Âu và Việt Nam, các đối tác liên kết.

- **Số lượng bài báo về công việc nhiều nhất có thể được xuất bản trên cổng thông tin theo dõi sinh viên tốt nghiệp của Trung tâm Quốc gia.**

**Sự tác động:**

Thu hút sự quan tâm xung quanh các chủ đề về theo dõi sinh viên tốt nghiệp và cải cách chính sách giáo dục đại học ở cấp quốc gia và quốc tế.

**Lợi ích:**

Tăng khả năng hiển thị cho công việc của các nhà nghiên cứu.

**Mục tiêu:**

Các giáo sư, nhà nghiên cứu ở Châu Âu và Việt Nam.

**Các hoạt động và kênh truyền thông thông tin:**

Tổ chức hội thảo phổ biến địa phương và hội nghị phổ biến toàn quốc; gửi thư trực tiếp và / hoặc liên hệ qua điện thoại với các đồng nghiệp của nhà nghiên cứu, khuyến khích việc sản xuất các tài liệu làm việc.

**Lịch làm việc:**

Trong suốt thời gian hoạt động của dự án.

**Nguồn lực chính:**

Người liên hệ dự án.

#### **4. Những khuyến nghị rút ra từ chính các kinh nghiệm thực tế**

Kinh nghiệm của MOTIVE về việc phổ biến thành công các dự án được thực hiện trong các lĩnh vực chuyên môn khác nhau nhấn mạnh sự phổ biến nên bắt đầu càng sớm càng tốt và phải được coi là một hoạt động liên tục, được thực hiện kể từ khi bắt đầu hoạt động dự án và tiếp tục ngay cả khi kết thúc giai đoạn được đồng sáng lập bởi chương trình Erasmus +.

Sự thành công của quy trình này đòi hỏi phải bổ nhiệm những nhân vật quan trọng trong số các cán bộ dự án ở mỗi cấp đối tác, phụ trách phổ biến nội bộ, lên lịch cho các sự kiện địa phương và quảng bá các hoạt động của dự án cũng như kết quả mong đợi cho các nhóm đối tác liên quan.

Mức độ hợp tác tốt giữa các đối tác, tổ chức cũng rất quan trọng, đặc biệt là liên quan đến việc tổ chức các sự kiện quốc gia với sự tham gia của các đối tác bên ngoài như những người ra quyết định, tổ chức xã hội và các tổ chức chính trị, những người có thể giúp nhóm dự án tác động mạnh mẽ thông qua sự lan tỏa của kết quả vượt ra khỏi biên giới của tổ chức.

Đại dịch Covid-19 hiện tại đang ảnh hưởng đến các lịch trình và chiến lược phổ biến dự án, tạo ra những thách thức nhưng cũng là cơ hội mới cho dự án.

Một mặt, việc không thể tổ chức các sự kiện và gặp mặt trực tiếp vẫn là trở ngại chính hiện nay trong việc thực hiện các dự án quốc tế.

Mặt khác, tính linh hoạt và sáng tạo được nâng cao: hội thảo trên web và các cuộc họp trực tuyến được sử dụng và trở nên phổ biến, đại diện cho sự thay thế hiệu quả vì chúng có thể được tổ chức thường xuyên và có khả năng tiếp cận nhiều đối tượng hơn; các sản phẩm video sống động (phỏng vấn từ xa, các bài thuyết trình video ngắn) xuất hiện như một công cụ miễn phí thay thế cho tài liệu phổ biến (tờ rơi, tài liệu quảng cáo, v.v.); các chiến dịch truyền thông xã hội đã phát triển mạnh mẽ hơn bao giờ hết cho phép gửi các thông điệp phù hợp đến những nhóm mục tiêu cụ thể (facebook, youtube, twitter, v.v.).